

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 24/2020/HSST*

*Ngày 04/8/2020*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Quân.

2. Ông Nguyễn Văn Khuyến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Minh Kh**, sinh năm: 1979; sinh tại: xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Ng và bà Nguyễn Thị D; Có vợ tên là Dương Khánh H và có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Kh bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2020 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Văn Th**, sinh năm 1976; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: thôn A, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; Có vợ tên là Dương Thị H và có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2020 đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thế H1**, sinh năm 1973; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: thôn A, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế L (đã chết) và bà Phạm Thị C; Có vợ tên là Dương Thị Q và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo H1 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2020 đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1981; sinh tại: xã N, huyện H, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: thôn A, xã N, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Chức vụ đoàn thể: Đảng viên, hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng số 03/QĐ-UBKT ngày 30/6/2020 của Ủy ban kiểm tra thành ủy thành phố N; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Giang N và bà Đinh Thị Nh; Có vợ tên là Bùi Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2020 đến nay. Có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh D**, sinh năm 1985; sinh tại: xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: thôn Đ, xã Tr, huyện H, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thế K và bà Lê Thị Ch; Có vợ tên là Nguyễn Thị S và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2020 đến nay. Có mặt.

***Người làm chứng:***

- Anh Phạm Đình T, sinh năm 1968. Vắng mặt.
- Anh Bùi Đức Th, sinh năm 1982. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 06/4/2020, Trần Minh Kh, sinh năm 1979 và Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1985 cùng trú tại thôn Đ, xã Tr, huyện H; Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1981; Nguyễn Thế H1, sinh năm 1973 và Phạm Văn Th, sinh năm 1976 đều trú tại thôn A, xã N, huyện H đến nhà anh anh Phạm Đình T sinh năm 1968, ở thôn Đ, xã N để ngồi chơi, Trần Minh Kh có rủ mọi người chơi bài ăn tiền bằng hình thức đánh “liêng”, Kh là người đi mua 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân tại một quán tạp hóa ở ven đường thuộc xã N sau đó tất cả xuống dưới bếp của nhà anh T cùng ngồi chơi bài ăn tiền.

Cách thức chơi như sau: trước khi chia mỗi ván bài, những người chơi phải đóng gà 10.000đồng và người chia bài phải đóng thêm 10.000đồng gọi là âm tầy (tổ trước khi chia bài); mỗi người chia 03 lá bài bất kỳ để tính điểm sau đó bắt đầu tổ, mỗi lần tổ sẽ đặt thêm tiền vào số tiền đóng gà mức đặt thấp nhất là 40.000đồng và tối đa không quá 100.000đồng, nếu ai không tổ thì đập bài và thua ván đó, sau khi tổ xong thì sẽ so bài để tính được thua, nếu có 03 lá bài giống nhau thì gọi là “sáp”; 03 lá bài có thứ tự liên nhau thì gọi là “liêng” và có 3 quân bài hình đầu người thì gọi là “bộ đội” cuối cùng là cộng điểm. Sáp là cao nhất, sau đó đến liêng và cuối cùng là bộ đội. Nếu bằng điểm thì tính theo thứ tự các chất của lá bài rô, cơ, tép, bích. Người thắng được thu toàn bộ số tiền đóng gà tiền âm tầy cùng toàn bộ số tiền

bỏ ra để tổ và quy định nếu ai được sắp sẽ thu thêm của những người chơi còn lại 50.000đồng và trích ra 40.000đồng để ở bên ngoài, khi đánh bạc xong sẽ mua chè, thuốc.

Khi tất cả đang chơi đến 11 giờ 10 phút cùng ngày, thì bị Tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với Công an xã Ninh Hòa làm nhiệm vụ tại địa bàn xã Ninh Hòa, phát hiện bắt quả tang tại thu giữ trên chiếu các đối tượng ngồi đánh bài 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân bài; số tiền 5.350.000đồng, gồm thu giữa chiếu 60.000đồng là tiền đóng gà và ẩm tẩy; thu phía trước mặt vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền là 5.290.000đồng, trong đó thu tại vị trí ngồi của H là 1.090.000đồng; chỗ H1 là 2.330.000đồng; chỗ Th là 560.000đồng; chỗ Kh là 1.100.000 đồng và chỗ D là 210.000 đồng; thu ở dưới đất cạnh vị trí các đối tượng ngồi đánh bài là 320.000đồng là tiền các đối tượng quy định trích ra để mua chè nước, ngoài ra còn thu trong người Trần Minh Kh số tiền 10.180.000đồng; Nguyễn Mạnh D 1.500.000đồng và Nguyễn Thế H1 9.000.000đồng.

Quá trình điều tra đã xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ngày 6/4/2020, như sau: Trần Minh Kh sử dụng 800.000đồng; Nguyễn Mạnh H sử dụng 900.000đồng; Nguyễn Mạnh D là 700.000đồng; Nguyễn Thế H1 là 1.200.000đồng và Phạm Văn Th là 2.070.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSHL ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Trần Minh Kh, Phạm Văn Th, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D về tội: **“Đánh bạc”** theo khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Trần Minh Kh; Phạm Văn Th; Nguyễn Thế H1; Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D phạm tội: **“Đánh bạc”**. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Trần Minh Kh và Phạm Văn Th từ 22 triệu đến 25 triệu đồng; Nguyễn Thế H1, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D từ 20 triệu đến 22 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 5.670.000đ; tịch thu tiêu hủy 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Trần Minh Kh, Phạm Văn Th, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D đều thừa nhận khoảng thời gian 9 giờ 45 phút ngày 06/4/2020, các bị cáo đến nhà anh Phạm Đình T, sinh năm 1968 ở thôn Đ, xã , huyện H, tỉnh N ngồi chơi uống nước, bị cáo Kh là người khởi xướng và mua bộ bài tú lơ khơ rủ bị cáo H, D, H1 và Th đánh bài ăn tiền tại gian bếp nhà anh T với hình thức đánh “liêng” người chơi phải đóng 10.000đồng gọi là tiền gà, người nào chia bài phải đóng thêm 10.000đồng gọi là âm tủy. Mỗi ván bài những người chơi được chia 03 lá bài bất kỳ để tính điểm sau đó bắt đầu tổ, mỗi lần tổ thấp nhất là 40.000đồng và tối đa không quá 100.000đồng, sau khi tổ xong thì sẽ so bài để tính được thua, nếu có 03 lá bài giống nhau thì gọi là “sáp”; 03 lá bài có thứ tự liền nhau thì gọi là “liêng” và có 3 quân bài hình đầu người thì gọi là “bộ đội”. Sáp là cao nhất, sau đó đến liêng và cuối cùng là bộ đội. Nếu bằng điểm thì tính theo thứ tự các chất của lá bài rô, cơ, tép, bích. Người thắng được thu toàn bộ số tiền đóng gà cùng toàn bộ số tiền bỏ ra để tổ và quy định nếu ai được sáp sẽ thu thêm của những người chơi còn lại 50.000đồng và trích ra 40.000đồng để ở bên ngoài, khi đánh bạc xong sẽ mua chè, thuốc. Các bị cáo chơi đánh bạc ăn tiền đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với công an xã Ninh Hòa phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 bộ bài 52 quân và 5.670.000đ tại chiếu bạc. ngoài ra thu trong người bị cáo Kh số tiền 10.180.000đ, bị cáo D 1.500.000đ và bị cáo H1 9.000.000đ. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ . Hội đồng xét xử nhận thấy hành đánh bạc của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, số tiền thu tại chiếu bạc là 5.670.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự, mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án này các bị cáo phạm tội đều có vai trò phạm tội đồng phạm giản đơn, không có ai đứng ra tổ chức rủ rê lôi kéo, nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với số tiền các bị cáo đã bỏ ra để đánh bạc, riêng bị cáo Kh với vai trò là người khởi xướng và mua bộ bài để cùng các bị cáo khác đánh bài ăn tiền, nên bị cáo Kh phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại. Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhân thân tốt. Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với Phạm Đình T là chủ nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc, quá trình điều tra xác định anh T không biết các bị cáo rủ nhau đánh bạc tại nhà mình và cũng không thu khoản tiền gì, liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo, nên không xem xét xử lý đối với Phạm Đình T là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư đã làm rõ số tiền thu của bị cáo Kh, bị cáo D và bị cáo H1 các bị cáo không dùng số tiền này để đánh bạc. Vì vậy Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư đã trả lại 10.180.000đ cho bị cáo Kh, 1.500.000đ cho bị cáo Doanh và 9.000.000đ cho bị cáo Hoàng là phù hợp qui định của pháp luật.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.670.000đồng thu giữ tại chiếu bạc; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

[6] Về án phí: Các bị cáo Trần Minh Kh, Phạm Văn Th, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D, phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

**Bởi các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố**: Các bị cáo Trần Minh Kh, Phạm Văn Th, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D phạm tội: **“Đánh bạc”**

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

### **Phạt tiền:**

- Trần Minh Kh 23.000.000đ (*hai mươi ba triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.
- Phạm Văn Th và Nguyễn Thế H1 mỗi bị cáo 22.000.000đ (*hai mươi hai triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.
- Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D mỗi bị cáo 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.670.000đồng thu giữ tại chiếu bạc.
- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Như biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/6/2020 và giấy ủy nhiệm chi lập ngày 26/6/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư.

### **3. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Minh Kh, Phạm Văn Th, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Mạnh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.

***Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;***

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

*cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh
- Công an huyện
- THA huyện
- VKS huyện
- Bị cáo
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)

**Đinh Xuân Tường**